

QUỸ ETF SSIAM VNX50

Số/No.: **33**/2018/TB-SSIAM-NVQ

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

*Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2018
Ha Noi, 18 January 2018*

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL**

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên CTQLQ: Công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI
- Tên tổ chức / *Organization name*: Quỹ ETF SSIAM VNX50
- Mã chứng khoán/ *Security Symbol*: FUESSV50
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Tầng 5, 1C Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại/ *Telephone*: 0243.9366321
- Fax: 02439.366337
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Bà Tô Thùy Linh
Chức vụ/ Position: Phó Tổng Giám Đốc/ COO

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 4h theo yêu cầu
Information disclosure type: *Periodic* *Irregular* *24 hour* *On demand*

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

Sửa đổi, bổ sung Điều Lệ Quỹ đã được phê chuẩn bởi Đại hội nhà đầu tư bất thường ngày 18/1/2018

Amendment of Fund Charter which is approved by extraordinary investor's meeting on 18 January 2018

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày 18/01/2018 tại đường dẫn :

<https://www.ssi.com.vn/AssetManagement/ProductServices/Fund.aspx>

This information was disclosed on Company/Fund's Portal on date 18/01/2018 Available at: https://www.ssi.com.vn/AssetManagement/ProductServices/Fund.aspx

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

Tài liệu đính kèm/

Attachment:

- Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư bất thường năm 2018 Quỹ ETF SSIAM VNX50
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ ETF SSIAM VNX50

Người công bố thông tin ✓



Xô Thùy Linh
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Hà Nội, ngày 18 tháng 1 năm 2018



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ BẤT THƯỜNG NĂM 2018
QUỸ ETF SSIAM VNX50

- Căn cứ Điều lệ Quỹ ETF SSIAM VNX50;
- Căn cứ vào Biên Bản Họp Đại Hội Nhà Đầu Tư Bất Thường số 01/2018/BB-ĐHNĐT ngày 18 tháng 01 năm 2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua việc tăng Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ lên 0,65% NAV/năm.

Điều 2: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều Lệ Quỹ (bao gồm cả mục tiêu, chiến lược đầu tư) theo Tờ Trình của Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI.

Điều 3: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Sổ Tay Định Giá theo Tờ Trình của Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI.

Điều 4: Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành Viên Ban Đại Diện Quỹ, Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI và các cá nhân, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBCK;
- NHGS;
- Lưu.

TM. ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ

Trần Thị Thành Y



Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2018

**TỜ TRÌNH ĐIỀU CHỈNH GIÁ DỊCH VỤ QUẢN LÝ QUỸ,
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỤC TIÊU, CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ
VÀ MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC TẠI ĐIỀU LỆ QUỸ ETF SSIAM VNX50**

Kính gửi: Đại Hội Nhà Đầu Tư Quỹ ETF

- Căn cứ Thông Tư 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở;
- Căn cứ Thông Tư 15/2016/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông Tư số 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở;
- Căn cứ tình hình thực tế,

Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI (SSIAM) kính trình Đại Hội Nhà Đầu Tư Quỹ ETF SSIAM VNX50 các nội dung sau:

1. Tăng Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ lên 0,65%NAV/năm

Lý do:

- Trong giai đoạn Quỹ mới thành lập và mô phỏng chỉ số HNX30, quy mô của quỹ còn thấp, dẫn tới tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ cao. Nhằm giảm chi phí cho Quỹ ở mức tối đa, và mang lại hiệu quả tốt hơn cho nhà đầu tư, SSIAM đã thu Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ ở mức 0,5% NAV/năm. Đây là mức phí thấp nhất so với các quỹ mở, quỹ ETF khác ở Việt Nam, và không đủ bù đắp chi phí vận hành Quỹ của SSIAM. Các quỹ mở ở Việt Nam hiện có mức phí/giá dịch vụ quản lý trung bình 1-2% NAV/năm, quỹ ETF có mức phí/giá dịch vụ quản lý trung bình 0,65% NAV/năm.
- Hiện nay Quỹ chuyển đổi chỉ số tham chiếu sang chỉ số VNX50, chuyển sang niêm yết và giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh, khối lượng giao dịch của Quỹ tăng lên đáng kể. Quy mô của Quỹ được kỳ vọng tiếp tục tăng lên trong thời gian tới. Do đó, SSIAM đề xuất tăng Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ lên mức trung bình so với các quỹ ETF khác tại Việt Nam để bù đắp được chi phí vận hành Quỹ của Công Ty Quản Lý Quỹ.
- Điều 21, Khoản 2 Điều Lệ Quỹ quy định Đại Hội Nhà Đầu Tư có quyền phê duyệt việc tăng mức giá dịch vụ trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ.
- Điều 24.6 Thông Tư 183/2011/TT-BTC hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở quy định tăng mức phí trả cho công ty quản lý quỹ phải được tổ chức họp để lấy ý kiến Đại Hội Nhà Đầu Tư.

2. Sửa đổi, bổ sung mục tiêu, chiến lược đầu tư và một số nội dung khác của Điều Lệ Quỹ

Hoàng

| STT | Nội dung tại Điều Lệ hiện tại | Nội dung dự kiến sửa đổi | Căn cứ sửa đổi/Lý do sửa đổi |
|-----|--|--|--|
| 1. | <p>Điều 8. Mục tiêu đầu tư</p> <p>Mục tiêu đầu tư của Quỹ là hướng tới đạt hiệu quả đầu tư bám sát mức sinh lời thực tế của Chỉ Số VNX50 trong tất cả các giai đoạn.</p> <p><i>Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm đảm bảo mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu của Quỹ liên tục trong ba (3) tháng gần nhất không vượt quá mức sai lệch tối đa theo quy định của Sở Giao Dịch Chứng Khoán.</i></p> | <p>Điều 8. Mục tiêu đầu tư</p> <p>Mục tiêu đầu tư của Quỹ là hướng tới đạt hiệu quả đầu tư bám sát mức sinh lời thực tế của Chỉ Số VNX50 trong tất cả các giai đoạn.</p> <p><i>Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm đảm bảo mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu của Quỹ liên tục trong ba (3) tháng gần nhất không vượt quá mức sai lệch tối đa theo quy định của Sở Giao Dịch Chứng Khoán.</i></p> | Theo quy định tại Điều 10.3.a thì Chứng Chỉ Quỹ ETF bị hủy niêm yết khi mức sai lệch so với chỉ số tham chiếu liên tục trong ba (3) tháng gần nhất vượt quá mức sai lệch tối đa theo quy định của Sở Giao Dịch Chứng Khoán. Do đó, không cần có quy định này tại phần Mục tiêu đầu tư. |
| 2. | <p>Điều 9. Chiến lược đầu tư</p> <p>1. Chiến lược đầu tư:</p> <p>Quỹ sẽ áp dụng chiến lược đầu tư thụ động với mục tiêu <u>lợi nhuận</u> bám sát tỷ lệ lợi nhuận của Chỉ Số VNX50 và <u>không chủ động lựa chọn cổ phiếu</u> dựa trên các nhận định về tình hình kinh tế vĩ mô, phân tích ngành và phân tích công ty.</p> <p><i>Nguyên tắc lựa chọn cổ phiếu đầu tư của Quỹ:</i></p> <p><i>Các cổ phiếu nằm trong rổ Chứng Khoán Cơ Cấu VNX50.</i></p> <p><i>Các cổ phiếu không nằm trong rổ Chứng Khoán Cơ Cấu VNX50 nhưng nằm trong danh mục chứng khoán dự phòng của Chỉ Số VNX50. Danh mục chứng khoán dự phòng này được Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh công bố định kỳ cùng danh mục 50 mã chính thức có trong Chỉ Số VNX50 tại mỗi kỳ xem xét định kỳ chỉ số. Nếu việc đầu tư các cổ phiếu nằm trong danh sách dự phòng xảy ra thì việc đầu tư sẽ được xem xét lựa chọn theo thứ tự từ trên xuống dưới để thay thế cho một hoặc một số cổ phiếu trong danh sách thành phần chính thức</i></p> | <p>Điều 9. Chiến lược đầu tư</p> <p>1. Chiến lược đầu tư:</p> <p>Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư thụ động với mục tiêu <u>lợi nhuận</u> bám sát tỷ lệ <u>tăng trưởng</u> của Chỉ Số VNX50 và <u>không chủ động lựa chọn cổ phiếu</u> dựa trên các nhận định về tình hình kinh tế vĩ mô, phân tích ngành và phân tích công ty. <u>Quỹ không chủ động tìm kiếm tăng trưởng cao hơn Chỉ Số Tham Chiếu, cũng như không sử dụng các biện pháp phòng thủ khi thị trường chứng khoán biến động bất lợi.</u></p> <p><u>Với việc đầu tư thụ động, Quỹ có thể duy trì tỷ lệ vòng quay danh mục thấp hơn các quỹ có chiến lược đầu tư chủ động, từ đó giảm chi phí hoạt động cho Quỹ.</u></p> <p>...</p> <p><u>Nguyên tắc lựa chọn cổ phiếu đầu tư của Quỹ:</u></p> <p>a) <u>Các cổ phiếu nằm trong rổ Chứng Khoán Cơ Cấu VNX50.</u></p> <p>b) <u>Các cổ phiếu không nằm trong rổ Chứng Khoán Cơ Cấu VNX50 nhưng nằm trong</u></p> | Sửa đổi chiến lược đầu tư do chuyển nguyên tắc lựa chọn cổ phiếu chuyển xuống Điều 11. Phương pháp lựa chọn đầu tư, đồng thời sửa lại cách dùng từ, cũng như bổ sung nội dung trong phần chiến lược đầu tư. |

| STT | Nội dung tại Điều Lệ hiện tại | Nội dung dự kiến sửa đổi | Căn cứ sửa đổi/Lý do sửa đổi |
|-----|--|---|--|
| | <p>của Chỉ Số VNX50.</p> <p>Giá trị danh mục đầu tư của Quỹ thông thường không thấp hơn 95% giá trị danh mục chứng khoán tương ứng của chỉ số tham chiếu VNX50. Tuy nhiên, trong một số trường hợp khi Sở Giao dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE) có thay đổi định kỳ hoặc thay đổi bất thường danh mục chỉ số tham chiếu VNX50 hoặc do sự biến động đột ngột của thị trường dẫn tới tỷ lệ tài sản đầu tư của Quỹ vào danh mục chứng khoán có thể biến động dưới 95% giá trị danh mục chứng khoán tương ứng của chỉ số tham chiếu VNX50. Khi có những biến động trên xảy ra, Quỹ sẽ nỗ lực tối đa điều chỉnh lại tỷ lệ tài sản đầu tư của Quỹ vào danh mục chứng khoán cơ cấu về mức tối thiểu 95% giá trị danh mục chứng khoán tương ứng của Chỉ Số Tham Chiếu VNX50.</p> <p>...</p> | <p>danh mục chứng khoán dự phòng của Chỉ Số VNX50. Danh mục chứng khoán dự phòng này được Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh công bố định kỳ cùng danh mục 50 mã chính thức có trong Chỉ Số VNX50 tại mỗi kỳ xem xét định kỳ chỉ số. Nếu việc đầu tư các cổ phiếu nằm trong danh sách dự phòng xảy ra thì việc đầu tư sẽ được xem xét lựa chọn theo thứ tự từ trên xuống dưới để thay thế cho một hoặc một số cổ phiếu trong danh sách thành phần chính thức của Chỉ Số VNX50.</p> <p>Giá trị danh mục đầu tư của Quỹ thông thường không thấp hơn 95% giá trị danh mục chứng khoán tương ứng của chỉ số tham chiếu VNX50. Tuy nhiên, trong một số trường hợp khi Sở Giao dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE) có thay đổi định kỳ hoặc thay đổi bất thường danh mục chỉ số tham chiếu VNX50 hoặc do sự biến động đột ngột của thị trường dẫn tới tỷ lệ tài sản đầu tư của Quỹ vào danh mục chứng khoán có thể biến động dưới 95% giá trị danh mục chứng khoán tương ứng của chỉ số tham chiếu VNX50. Khi có những biến động trên xảy ra, Quỹ sẽ nỗ lực tối đa điều chỉnh lại tỷ lệ tài sản đầu tư của Quỹ vào danh mục chứng khoán cơ cấu về mức tối thiểu 95% giá trị danh mục chứng khoán tương ứng của Chỉ Số Tham Chiếu VNX50.</p> | |
| 3. | <p>Điều 11. Phương pháp lựa chọn đầu tư</p> <p>Phù hợp với chiến lược đầu tư của Quỹ, tùy vào từng thời điểm, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ lựa chọn áp dụng phương pháp đầu tư mô phỏng toàn bộ hoặc một phần</p> | <p>Điều 11. Phương pháp lựa chọn đầu tư</p> <p>(quy định mới toàn bộ)</p> <p><u>Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ lựa chọn áp dụng phương pháp đầu tư mô phỏng danh mục cổ phiếu</u></p> | <p>Để giảm tracking error, Quỹ ETF áp dụng phương pháp mô phỏng toàn bộ danh mục cổ phiếu của Chỉ Số VNX50, do đó, phần phương pháp lựa chọn</p> |

| STT | Nội dung tại Điều Lệ hiện tại | Nội dung dự kiến sửa đổi | Căn cứ sửa đổi/Lý do sửa đổi |
|-----|--|--|------------------------------|
| | <p>danh mục cổ phiếu VNX50 để giảm thiểu mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu. Như vậy, Quý sẽ được phép đầu tư vào các cổ phiếu trong danh mục VNX50, với tỷ trọng từng mã tương ứng hoặc thay đổi so với tỷ trọng từng mã trong Chỉ Số Tham Chiếu và một số cổ phiếu không nằm trong danh mục VNX50 nhưng nằm trong danh mục chứng khoán dự phòng của Chỉ Số VNX50.</p> <p>1. Phương pháp đầu tư mô phỏng toàn bộ</p> <p>Đối với phương pháp này, Quý sẽ đầu tư vào toàn bộ hoặc gần như toàn bộ vào các cổ phiếu nằm trong rổ cổ phiếu VNX50 theo đúng tỷ trọng của các cổ phiếu trong rổ VNX50. Khi Chỉ Số Tham Chiếu có sự thay đổi tại các kỳ xem xét định kỳ hoặc bất thường thì Quý sẽ điều chỉnh Danh Mục Đầu Tư, tỷ trọng các mã tương ứng với sự thay đổi của Chỉ Số Tham Chiếu.</p> <p>2. Phương pháp đầu tư mô phỏng một phần</p> <p>Trong trường hợp các Người Điều Hành Quý nhận định phương pháp đầu tư mô phỏng toàn bộ không phù hợp là phương pháp đầu tư hiệu quả nhất để đạt được tỷ lệ lợi nhuận của chỉ số hoặc do các biến động trong các kỳ xem xét Chỉ Số Tham Chiếu thường lệ hoặc các đợt xem xét bất thường, phương pháp đầu tư mô phỏng một phần có thể được sử dụng.</p> <p>Trong phương pháp này, Quý sẽ đầu tư vào một số lượng nhất định các cổ phiếu trong rổ VNX50, hoặc tỷ trọng từng mã sẽ có thay đổi so với tỷ trọng từng mã trong Chỉ Số Tham Chiếu, và có thể đầu tư vào một số cổ phiếu không nằm trong rổ VNX50 nhưng nằm trong danh mục chứng khoán dự phòng của</p> | <p>VNX50.</p> <p><u>Khi lựa chọn cổ phiếu, Quý sẽ áp dụng nguyên tắc sau:</u></p> <p>a) <u>Các cổ phiếu nằm trong rổ Chứng Khoán Cơ Cấu VNX50.</u></p> <p>b) <u>Các cổ phiếu không nằm trong rổ Chứng Khoán Cơ Cấu VNX50 nhưng nằm trong danh mục chứng khoán dự phòng của Chỉ Số VNX50.</u></p> <p><u>Danh mục chứng khoán dự phòng này được Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành phố Hồ Chí Minh công bố định kỳ cùng danh mục 50 mã chính thức có trong Chỉ Số VNX50 tại mỗi kỳ xem xét định kỳ chỉ số. Nếu việc đầu tư các cổ phiếu nằm trong danh sách dự phòng xảy ra thi việc đầu tư sẽ được xem xét lựa chọn theo thứ tự từ trên xuống dưới để thay thế cho một hoặc một số cổ phiếu trong danh sách thành phần chính thức của Chỉ Số VNX50.</u></p> <p>c) <u>Giá trị danh mục đầu tư của Quý thông thường không thấp hơn 95% giá trị danh mục chứng khoán tương ứng của chỉ số tham chiếu VNX50.</u></p> <p><u>Tuy nhiên, trong một số trường hợp khi Sở Giao dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HSX) có thay đổi định kỳ hoặc thay đổi bất thường danh mục chỉ số tham chiếu VNX50 hoặc do sự biến động đột ngột của thị trường dẫn tới tỷ lệ tài sản đầu tư của Quý vào danh mục chứng khoán có thể biến động dưới 95% giá trị danh mục chứng khoán tương ứng của chỉ số tham chiếu VNX50. Khi có những biến động trên xảy ra, Quý sẽ nỗ lực tối đa điều chỉnh lại tỷ lệ</u></p> | <p>đầu tư được sửa lại.</p> |

| STT | Nội dung tại Điều Lệ hiện tại | Nội dung dự kiến sửa đổi | Căn cứ sửa đổi/Lý do sửa đổi |
|-----|---|---|---|
| | Chỉ Số VNX50. | <u>tài sản đầu tư của Quỹ vào danh mục chứng khoán cơ cấu về mức tối thiểu 95% giá trị danh mục chứng khoán tương ứng của Chỉ Số Tham Chiếu VNX50.</u> | |
| 4. | <p>Điều 16. Giao dịch hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF và ngược lại</p> <p>1. Việc hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy các Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF áp dụng cho Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ thực hiện theo nguyên tắc sau:</p> <p>...</p> <p>c) Tần suất giao dịch hoán đổi:</p> <p>(i) Giao dịch hoán đổi được thực hiện 01 (một) lần 01 (một) tuần, vào các ngày thứ Tư hàng tuần ("Ngày Giao Dịch Hoán Đổi").</p> <p>...</p> | <p>Điều 16. Giao dịch hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF và ngược lại</p> <p>1. Việc hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy các Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF áp dụng cho Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ thực hiện theo nguyên tắc sau:</p> <p>...</p> <p>c) Tần suất giao dịch hoán đổi:</p> <p>(i) Giao dịch hoán đổi được thực hiện 01 (một) lần 01 (một) tuần, vào các ngày thứ Tư hàng tuần <u>hàng ngày</u> ("Ngày Giao Dịch Hoán Đổi").</p> <p>...</p> | Sửa đổi do tần suất giao dịch đã được tăng lên hàng ngày. |
| 5. | <p>Điều 16. Giao dịch hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF và ngược lại</p> <p>...</p> <p>3. Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu là phương tiện thanh toán chủ yếu trong giao dịch hoán đổi giữa Quỹ và Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư trừ trường hợp:</p> <p>...</p> <p>c) Trường hợp trong Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu có những mã Chứng Khoán Cơ Cấu mà Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư bị hạn chế đầu tư, hoặc Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư chưa thực hiện thủ tục giao dịch cổ phiếu quỹ theo quy định của pháp luật liên quan, Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư được thanh toán</p> | <p>Điều 16. Giao dịch hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF và ngược lại</p> <p>...</p> <p>3. Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu là phương tiện thanh toán chủ yếu trong giao dịch hoán đổi giữa Quỹ và Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư trừ trường hợp:</p> <p>...</p> <p>c) Trường hợp trong Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu có những mã Chứng Khoán Cơ Cấu mà Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư bị hạn chế đầu tư, hoặc Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư chưa thực hiện thủ tục giao dịch cổ phiếu quỹ theo quy định của pháp luật liên quan, <u>hoặc Nhà Đầu Tư nước ngoài không thể mua</u></p> | Bổ sung trường hợp Nhà Đầu Tư nước ngoài không thể mua Chứng Khoán Cơ Cấu do các chứng khoán này đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa. |

| STT | Nội dung tại Điều Lệ hiện tại | Nội dung dự kiến sửa đổi | Căn cứ sửa đổi/Lý do sửa đổi |
|-----|--|--|--|
| | bổ sung bằng tiền vào tài khoản của Quỹ và ngược lại, được quy định chi tiết trong Bản Cáo Bạch. ... | <u>Chứng Khoán Cơ Cầu do các chứng khoán này đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa</u> . Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư được thanh toán bổ sung bằng tiền vào tài khoản của Quỹ và ngược lại, được quy định chi tiết trong Bản Cáo Bạch. ... | |
| 6. | Điều 16. Giao dịch hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cầu lấy Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF và ngược lại ... 5. Trường hợp Quỹ ETF tiếp nhận các Lô Chứng Chỉ Quỹ của Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư và hoàn trả Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cầu cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư, dẫn tới tỷ lệ sở hữu đối với Chứng Khoán Cơ Cầu vượt quá hạn mức tối đa theo quy định của pháp luật hoặc dẫn tới Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư đó sở hữu trên 25% số cổ phiếu đang lưu hành của một tổ chức, hoặc Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư sở hữu cổ phiếu phát hành bởi chính Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư đó thì <u>Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán</u> có trách nhiệm thông báo cho Công Ty Quản Lý Quỹ và yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ, Thành Viên Lập Quỹ ETF, Nhà Đầu Tư thực hiện: ... | Điều 16. Giao dịch hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cầu lấy Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF và ngược lại ... 5. Trường hợp Quỹ ETF tiếp nhận các Lô Chứng Chỉ Quỹ của Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư và hoàn trả Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cầu cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư, dẫn tới tỷ lệ sở hữu đối với Chứng Khoán Cơ Cầu vượt quá hạn mức tối đa theo quy định của pháp luật hoặc dẫn tới Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư đó sở hữu trên 25% số cổ phiếu đang lưu hành của một tổ chức, hoặc Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư sở hữu cổ phiếu phát hành bởi chính Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư đó thì <u>Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Thành Viên Lập Quỹ/ Nhà Đầu Tư</u> có trách nhiệm thông báo cho Công Ty Quản Lý Quỹ và yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ, Thành Viên Lập Quỹ ETF Nhà Đầu Tư thực hiện: | Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán không thể thông báo các trường hợp Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư khi tiếp nhận Chứng Khoán Cơ Cầu dẫn đến vượt quá hạn mức tối đa hoặc sở hữu trên 25% số cổ phiếu đang lưu hành hoặc sở hữu chính cổ phiếu của mình, do đó, cần sửa lại quy định này. |
| 7. | Điều 30. Cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ ... 7. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày Ban Đại Diện Quỹ quyết định các vấn đề quy định tại Khoản 9 Điều 27, Ban Đại Diện Quỹ, thông qua Công Ty Quản Lý Quỹ, phải gửi Ủy Ban | Điều 30. Cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ ... 7. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày Ban Đại Diện Quỹ quyết định các vấn đề quy định tại <u>Khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 21</u> , Ban Đại Diện Quỹ, thông qua Công Ty Quản Lý Quỹ, phải gửi | Sửa đổi phần dẫn chiếu đến các vấn đề mà Ban Đại Diện Quỹ khi được ủy quyền phải gửi báo cáo theo đúng quy định tại Điều 28.6 Thông Tư 183/2011/TT-BTC. |

| STT | Nội dung tại Điều Lệ hiện tại | Nội dung dự kiến sửa đổi | Căn cứ sửa đổi/Lý do sửa đổi |
|-----|--|--|--|
| | Chứng Khoán Nhà Nước, Ngân Hàng Giám Sát biên bản họp và nghị quyết của Ban Đại Diện Quỹ, đồng thời cung cấp thông tin về nội dung quyết định cho Nhà Đầu Tư theo phương thức quy định tại Điều Lệ Quỹ. | Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Ngân Hàng Giám Sát biên bản họp và nghị quyết của Ban Đại Diện Quỹ, đồng thời cung cấp thông tin về nội dung quyết định cho Nhà Đầu Tư theo phương thức quy định tại Điều Lệ Quỹ. | |
| 8. | <p>Điều 58. Các loại chi phí và giá dịch vụ do Quỹ trả</p> <p>1. Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ</p> <p>a) Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ được trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ để thực hiện dịch vụ quản lý quỹ ETF SSIAM HNX30. Giá Dịch Vụ Quản Lý được tính trên tỷ lệ phần trăm trên NAV của Quỹ.</p> <p>b) Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ ETF SSIAM VNX50 là 0,5% NAV/năm, tối thiểu là 30.000.000 VND/tháng.</p> <p>Trường hợp tăng Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ trên mức 0,5%*NAV/năm phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua.</p> <p>Trường hợp điều chỉnh Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ (tăng, giảm) không quá mức 0,5%*NAV/năm do Công Ty Quản Lý Quỹ quyết định. Trong trường hợp này, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thông báo mức giá dịch vụ mới với Ban Đại Diện Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát, đồng thời cập nhật trong Bản Cáo Bạch của Quỹ và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.</p> <p>c) Số tiền giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng số tiền giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.</p> <p>d) Công thức tính Giá Dịch Vụ Quản Lý vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Giá Dịch Vụ Quản Lý cho kỳ định giá = Số lớn hơn giữa [Giá Dịch Vụ tối thiểu hàng tháng*số ngày theo | <p>Điều 58. Các loại chi phí và giá dịch vụ do Quỹ trả</p> <p>1. Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ</p> <p>a) Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ được trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ để thực hiện dịch vụ quản lý quỹ ETF SSIAM VNX50. Giá Dịch Vụ Quản Lý được tính trên tỷ lệ phần trăm trên NAV của Quỹ.</p> <p>b) Giá dịch vụ Quản Lý Quỹ ETF SSIAM VNX50 là <u>0,65% NAV/năm</u>.</p> <p>Trường hợp tăng Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ trên mức <u>0,65%*NAV/năm</u> phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua.</p> <p>Trường hợp điều chỉnh Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ (tăng, giảm) không quá mức <u>0,65%*NAV/năm</u> do Công Ty Quản Lý Quỹ quyết định. Trong trường hợp này, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thông báo mức giá dịch vụ mới với Ban Đại Diện Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát, đồng thời cập nhật trong Bản Cáo Bạch của Quỹ và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.</p> <p>c) Số tiền giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng số tiền giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.</p> <p>d) Công thức tính Giá Dịch Vụ Quản Lý vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau:</p> | Điều chỉnh Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ tăng lên 0,65%NAV/năm như các quỹ ETF nội địa khác. |



| STT | Nội dung tại Điều Lệ hiện tại | Nội dung dự kiến sửa đổi | Căn cứ sửa đổi/Lý do sửa đổi |
|-----|--|---|------------------------------|
| | <i>lịch thực tế của chu kỳ định giá/ số ngày trong tháng] và [Tỷ lệ Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ tính theo năm đang được áp dụng trong kỳ tính phí x NAV tại ngày định giá x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá / số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366)].</i> | Giá Dịch Vụ Quản Lý cho kỳ định giá = tỷ lệ Giá Dịch Vụ Quản Lý Quỹ tính theo năm đang được áp dụng trong kỳ tính Giá Dịch Vụ x NAV tại ngày định giá x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá / số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366). | |



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Thị Lệ Hằng